

**CURRENT SITUATION AND MEASURES TO DEVELOP
SELF-STUDY SKILLS FOR FIRST-GRADE STUDENTS IN SOME
PRIMARY SCHOOLS IN DONG HOI CITY, QUANG BINH PROVINCE**

**THỰC TRẠNG VÀ BIỆN PHÁP HÌNH THÀNH KỸ NĂNG TỰ HỌC
CHO HỌC SINH LỚP 1 Ở MỘT SỐ TRƯỜNG TIỂU HỌC
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH**

Dương Thị Ánh Tuyết, Nguyễn Thị Xuân Hương

Trường Đại học Quảng Bình

ABSTRACT: *Developing self-study skills helps first-grade students easily acquire knowledge and achieve high academic results. This paper focuses on surveying, evaluating the current situation, and proposing measures to develop self-study skills for first-grade students in some primary schools in Dong Hoi City, Quang Binh Province.*

Keywords: *Developing self-study skills, first-grade students, primary school teachers.*

TÓM TẮT: *Hình thành kỹ năng tự học sẽ giúp học sinh lớp 1 dễ dàng tiếp thu tri thức, đạt kết quả cao trong học tập. Bài viết tập trung khảo sát, đánh giá thực trạng và đề xuất biện pháp góp phần hình thành kỹ năng tự học cho học sinh lớp 1 ở một số trường tiểu học trên địa bàn thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.*

Từ khóa: *Hình thành kỹ năng tự học, học sinh lớp 1, giáo viên tiểu học.*

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Học tập là điều kiện giúp con người tồn tại và phát triển. Để học tập đạt kết quả cao, việc hình thành và rèn luyện kỹ năng tự học đóng vai trò rất quan trọng. Khi có kỹ năng tự học, người học dễ hiểu sâu, mở rộng, củng cố và ghi nhớ kiến thức một cách vững chắc, đồng thời có thể vận dụng hiệu quả vào việc giải quyết các vấn đề khó khăn trong quá trình học. Bên cạnh đó, tự học còn rèn luyện tính tích cực, độc lập, tự giác, khơi dậy lòng ham học và khao khát tìm hiểu tri thức. Nhờ vậy, người học không chỉ nâng cao hiệu quả học tập mà còn phát triển phẩm chất và nhân cách một cách toàn diện.

Chủ tịch Hồ Chí Minh từ rất sớm đã nhấn mạnh vai trò của tự học. Trong tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc*, Người khẳng định: “*Lấy tự học làm cốt, do thảo luận và chỉ đạo giúp vào... sắp xếp thời gian và bài học phải cho khéo, phải có mạch lạc với nhau*” [1]. Tư tưởng giáo dục này đã được Đảng ta vận dụng trong thực tiễn giáo dục và đào tạo. Cụ thể, trong Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013, Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương khóa XI đã nhấn mạnh: “*Tập trung dạy cách học, cách nghĩ, khuyến khích tự học, tạo cơ sở để người học tự cập nhật và đổi mới tri thức, kỹ năng, phát triển năng lực. Chuyển từ học*

***Ghi chú:** Địa danh trong bài được thực hiện theo đơn vị hành chính trước thời điểm sáp nhập tỉnh.

chủ yếu trên lớp sang tổ chức hình thức học tập đa dạng, chú ý các hoạt động xã hội, ngoại khóa, nghiên cứu khoa học...” [2]. Bên cạnh đó, năng lực tự học là một trong những năng lực chung được nhấn mạnh trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 [3].

Ở lứa tuổi tiểu học, đặc biệt là học sinh lớp 1, các em đang trong giai đoạn chuyển tiếp từ thời thơ ấu sang thời niên thiếu, đánh dấu sự phát triển quan trọng về thể chất, trí tuệ và nhân cách. Đây cũng là thời điểm trẻ mở rộng các mối quan hệ xã hội, hình thành nhiều cung bậc cảm xúc và tâm lý mới. Đặc biệt, bước vào lớp 1, trẻ chuyển từ hoạt động vui chơi (không mang tính bắt buộc) sang hoạt động học tập mang tính bắt buộc, điều này có thể gây ra những khó khăn tâm lý trong hoạt động học tập của các em. Việc hình thành kỹ năng tự học ngay từ giai đoạn này sẽ giúp học sinh thích ứng tốt với môi trường học tập mới, đồng thời nâng cao hiệu quả học tập.

Vấn đề tự học và kỹ năng tự học được nhiều tác giả quan tâm nghiên cứu. Một số nghiên cứu gần đây có thể kể đến như: Phạm Thị Kim Cúc, Đinh Thị Thúy Hiền (2022) nghiên cứu về thực trạng và biện pháp phát triển kỹ năng tự học cho sinh viên năm thứ nhất; Nguyễn Đức Giang (2021) tập trung vào phát triển năng lực tự học cho sinh viên đại học sư phạm theo tiếp cận dạy học tích cực; Nguyễn Thị Kiều Thu (2020) nghiên cứu về phát triển năng lực tự học cho sinh viên [4], [5], [8]. Tuy nhiên, vẫn còn rất ít công trình nghiên cứu về việc hình thành kỹ năng tự học cho học sinh tiểu học, đặc biệt là học sinh lớp 1.

Bài viết này nhằm nghiên cứu và đánh giá thực trạng hình thành kỹ năng tự học của học sinh lớp 1 tại một số trường trên địa bàn thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Đây sẽ là cơ sở quan trọng để đề xuất các biện pháp phù hợp nhằm rèn luyện và phát triển kỹ năng tự học cho học sinh ngay từ những năm đầu tiểu học.

2. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Khái niệm kỹ năng tự học và hình thành kỹ năng tự học cho học sinh

Một trong những yếu tố quan trọng trong quá trình tự học chính là rèn luyện kỹ năng tự học. Nếu học sinh có kỹ năng tự học tốt, các em không chỉ đạt kết quả cao trong học tập mà còn rút ngắn được thời gian học tập.

Theo Phạm Minh Hạc (2003): “*Kỹ năng tự học là khả năng vận dụng các phương pháp học tập phù hợp để tự mình lĩnh hội tri thức, nâng cao năng lực và hoàn thiện nhân cách*” [7]. Trong khi đó, Trần Thị Hà Giang cho rằng: “*Kỹ năng tự học là khả năng thực hiện một hệ thống các thao tác tự tổ chức, tự điều khiển hoạt động tự học trên cơ sở vận dụng các kinh nghiệm có liên quan đến các hoạt động đó. Có bao nhiêu loại hình học tập thì có bấy nhiêu loại hình kỹ năng chuyên biệt*” [6].

Từ những quan điểm trên, có thể hiểu rằng kỹ năng tự học là tập hợp các phương thức hoạt động dựa trên việc lựa chọn và vận dụng tri thức, kỹ năng, kinh nghiệm nhằm đạt được mục tiêu học tập một cách hiệu quả trong điều kiện phù hợp.

Kỹ năng tự học đóng vai trò quan trọng đối với học sinh lớp 1 - những em mới bắt đầu quá trình học tập chính thức. Đây là

hành trang cần thiết để các em đạt được thành công trong học tập. Tuy nhiên, những kỹ năng này không tự nhiên mà có, giáo viên cần giúp học sinh hình thành và rèn luyện trong suốt quá trình học tập theo quy trình nhất định.

Như vậy, có thể hiểu rằng *hình thành kỹ năng tự học cho học sinh lớp 1 là quá trình giáo viên hướng dẫn có mục đích, có phương pháp, có kế hoạch nhằm giúp học sinh vận dụng tri thức và kinh nghiệm để thực hiện tốt các hoạt động nhằm đạt mục tiêu học tập trong điều kiện cho phép.*

2.2. Khách thể và phương pháp nghiên cứu

2.2.1. Khách thể nghiên cứu

Bao gồm 52 giáo viên tiểu học ở một số trường Tiểu học trên địa bàn thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình (Trường Tiểu học số 1 Nam Lý, Trường Tiểu học Lộc Ninh).

2.2.2. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu điều tra bằng bảng hỏi, phỏng vấn sâu và thống kê toán học để xử lý số liệu kết quả khảo sát với cách quy ước điểm trong bảng hỏi và phỏng vấn như sau: Thường xuyên/Ảnh hưởng nhiều: 3 điểm; Thỉnh thoảng/Ít ảnh hưởng: 2 điểm; Không bao giờ/ Không ảnh hưởng: 1 điểm. Quy ước xếp loại giá trị trung bình như sau: 1,00 - 1,67: Mức độ thấp; 1,68 - 2,33: Mức độ trung bình; 2,34 - 3,00: Mức độ cao.

2.3. Kết quả nghiên cứu thực trạng

2.3.1 Nhận thức của giáo viên về sự cần thiết và ý nghĩa của việc hình thành kỹ năng tự học cho học sinh lớp 1

a.) *Nhận thức của giáo viên về sự cần thiết của việc hình thành cho kỹ năng tự học cho học sinh lớp 1*

Qua khảo sát các giáo viên ở một số trường Tiểu học, chúng tôi thu được kết quả nhận thức của giáo viên về sự cần thiết của việc hình thành kỹ năng tự học cho học sinh lớp 1 ở bảng sau:

Bảng 1. Mức độ cần thiết của việc hình thành kỹ năng tự học cho học sinh lớp 1

TT	Mức độ	SL	Tỉ lệ
1	Rất cần thiết	40	76.9
2	Cần thiết	12	23.1
3	Ít cần thiết	0	0
4	Không cần thiết	0	0

Bảng 1 cho thấy giáo viên tiểu học đã nhận thức rõ sự cần thiết của việc hình thành kỹ năng tự học cho học sinh lớp 1. Cụ thể, 76.9% giáo viên cho rằng kỹ năng tự học là *rất cần thiết*, 23.1% đánh giá là *cần thiết* và không có giáo viên nào đánh giá là *ít cần thiết, không cần thiết*.

Bên cạnh khảo sát bằng bảng hỏi, chúng tôi cũng tiến hành phỏng vấn trực tiếp cô giáo L.T.H.T về vấn đề này. Cô chia sẻ: “*Việc hình thành kỹ năng tự học cho học sinh lớp 1 là rất cần thiết. Các em vừa mới chuyển vào môi trường học tập mới, chưa quen với hoạt động học tập có tính hệ thống. Việc rèn luyện kỹ năng tự học sẽ giúp các em sớm thích ứng, trở nên chủ động hơn trong học tập và tiếp thu kiến thức hiệu quả hơn*”.

Như vậy, nhận thức đúng đắn của giáo viên về tầm quan trọng của kỹ năng tự học sẽ giúp giáo viên chủ động trong việc xây dựng chương trình, kế hoạch giảng dạy. Từ đó, giáo viên có thể áp dụng các phương pháp và hình thức giáo dục phù hợp nhằm rèn luyện và phát triển kỹ năng tự học cho học sinh lớp 1, tạo nền tảng vững chắc cho

quá trình học tập sau này.

b.) Nhận thức của giáo viên về ý nghĩa của việc tự học đối với học sinh lớp 1.

Quan nghiên cứu nhận thức của giáo viên về ý nghĩa của tự học, chúng tôi thu được kết quả sau:

Bảng 2. Nhận thức của giáo viên về ý nghĩa của việc tự học đối với học sinh lớp 1

TT	Ý nghĩa	Mức độ						ĐTB	ĐLC
		Quan trọng		Bình thường		Không quan trọng			
		SL	%	SL	%	SL	%		
1	Tạo đam mê, hứng thú, yêu thích môn học.	38	73.08	14	26.92	0	0	2.73	0.44
2	Giúp học sinh tăng cường khả năng tập trung chú ý.	31	59.62	21	40.38	0	0	2.6	0.49
3	Giúp học sinh nắm vững và nhớ lâu kiến thức cần học	35	67.31	17	32.69	0	0	2.67	0.47
4	Giúp học sinh tìm ra được nhiều kiến thức mới.	32	61.54	20	38.46	0	0	2.62	0.49
5	Phát huy được tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh	33	63.46	19	36.54	0	0	2.63	0.48
6	Rèn tính dẻo dai, bền bỉ và nghị lực vượt khó.	30	57.69	22	42.31	0	0	2.58	0.49
7	Giúp học sinh xác định và hoàn thành các nhiệm vụ của hoạt động học tập	34	65.38	18	34.62	0	0	2.65	0.48
8	Giúp học sinh tự đánh giá và điều chỉnh những sai sót và hạn chế trong quá trình thực hiện nhiệm vụ học tập	29	55.77	23	44.23	0	0	2.56	0.50

Bảng 2 cho thấy giáo viên đánh giá cao ý nghĩa của kỹ năng tự học đối với học sinh lớp 1, với điểm trung bình dao động từ 2.56 đến 2.73. Ý nghĩa quan trọng nhất là “*Tạo đam mê, hứng thú, yêu thích môn học*”

(ĐTB 2.73, ĐLC 0.44), tiếp theo là “*Giúp học sinh nắm vững và nhớ lâu kiến thức*” (ĐTB 2.67, ĐLC 0.47). Các ý nghĩa khác như: “*Giúp học sinh xác định và hoàn thành các nhiệm vụ của hoạt động học tập*” (ĐTB

2.65, ĐLC 0.48), “*Phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo*” (ĐTB 2.63, ĐLC 0.48), “*Giúp học sinh tìm ra nhiều kiến thức mới*” (ĐTB 2.62, ĐLC 0.49), “*Rèn tính dẻo dai, bền bỉ và nghị lực vượt khó*” (ĐTB 2.58, ĐLC 0.48) và *Giúp học sinh tự đánh giá và điều chỉnh những sai sót và hạn chế trong quá trình thực hiện nhiệm vụ học tập* cũng nhận được sự đồng thuận cao từ giáo viên.

Kết quả khảo sát cho thấy nhận thức tích cực của giáo viên về tầm quan trọng của việc hình thành kỹ năng tự học ngay từ lớp 1. Từ thực tế này, có thể rút ra kết luận rằng giáo viên cần tập trung hướng dẫn,

hình thành kỹ năng tự học cho học sinh, đặc biệt là thông qua việc tạo động lực, hướng dẫn phương pháp học tập phù hợp và khuyến khích sự chủ động. Khi học sinh có tinh thần tự học tốt, các em sẽ dễ dàng tiếp cận kiến thức, phát triển tư duy độc lập và sáng tạo, đồng thời rèn luyện tính kiên trì và bền bỉ trong học tập.

2.3.2. Mức độ hình thành các kỹ năng tự học cho học sinh lớp 1

Kỹ năng tự học của học sinh lớp 1 biểu hiện ở nhiều kỹ năng thành phần khác nhau. Qua khảo sát mức độ hình thành kỹ năng tự học học sinh tiểu học, chúng tôi thu được kết quả như sau:

Bảng 3. Mức độ hình thành kỹ năng tự học cho học sinh lớp 1

TT	Các loại kỹ năng thành phần	Mức độ						ĐTB	ĐLC
		Thường xuyên		Thỉnh thoảng		Không bao giờ			
		SL	%	SL	%	SL	%		
1	Kỹ năng đọc hiểu cơ bản	50	96.2	2	3.8	0.0	0	2.96	0.19
2	Kỹ năng viết chữ, ghi chép bài	52	100	0	0	0	0	3.00	0.00
3	Kỹ năng ghi nhớ bài học	30	57.7	22	42.3	0	0	2.58	0.49
4	Kỹ năng tập trung chú ý	25	48.1	27	51.9	0	0	2.48	0.50
5	Kỹ năng sắp xếp sách vở, dụng cụ học tập	20	38.5	25	48.1	7	13.5	2.25	0.68
6	Kỹ năng đặt câu hỏi	13	25.0	19	36.5	20	38.5	1.87	0.79
7	Kỹ năng quản lý thời gian	13	25.0	14	26.9	25	48.1	1.77	0.82
8	Kỹ năng tìm kiếm thông tin học tập	15	28.8	19	36.5	18	34.6	1.94	0.79
9	Kỹ năng tự đánh giá kết quả học tập	27	51.9	18	34.6	7	13.5	2.38	0.71

Bảng 3 cho thấy mức độ hình thành các kỹ năng tự học của học sinh lớp 1 có sự chênh lệch rõ rệt giữa các kỹ năng thành phần.

Các kỹ năng được hình thành thường xuyên với mức điểm trung bình *gồm kỹ năng viết chữ, ghi chép bài* (ĐTB 3.00,

ĐLC 0.00) và kỹ năng đọc hiểu cơ bản (ĐTB 2.96, ĐLC 0.19), Kỹ năng ghi nhớ bài học (ĐTB 2.58, ĐLC 0.49), kỹ năng tập trung chú ý (ĐTB 2.48, ĐLC 0.50).

Tuy nhiên, các kỹ năng quan trọng như sắp xếp sách vở, dụng cụ học tập (ĐTB 2.25, ĐLC 0.68), đặt câu hỏi (ĐTB 1.87, ĐLC 0.79), quản lý thời gian (ĐTB 1.77, ĐLC 0.82) và tìm kiếm thông tin học tập (ĐTB 1.94, ĐLC 0.79) lại có mức điểm thấp, cho thấy học sinh lớp 1 chưa được rèn luyện đầy đủ các kỹ năng tự học nâng cao.

Điều này đặt ra yêu cầu giáo viên cần quan tâm nhiều hơn đến việc hướng dẫn học sinh quản lý thời gian, tìm kiếm thông tin, tự đánh giá kết quả học tập và tạo cơ hội để học sinh đặt câu hỏi, nhằm giúp các em hình thành kỹ năng tự học ngay từ lớp 1.

2.3.3. Hình thức hình thành kỹ năng tự học cho học sinh lớp 1

Hình thành kỹ năng tự học cho học sinh lớp 1 được thực hiện thông qua nhiều hình thức khác nhau. Qua khảo sát, chúng tôi thu được kết quả ở bảng sau:

Bảng 4. Các hình thức hình thành kỹ năng tự học cho học sinh lớp 1

TT	Các hình thức	Mức độ						ĐTB	ĐLC
		Thường xuyên		Thỉnh Thoảng		Không bao giờ			
		SL	%	SL	%	SL	%		
1	Thông qua các bài học trên lớp	38	73.1	14	26.9	0	0	2.73	0.44
2	Thông qua việc giao các bài tập về nhà	36	69.2	16	30.8	0	0	2.69	0.46
3	Học qua phương tiện Internet.	17	32.7	17	32.7	18	34.6	1.98	0.82
4	Thông qua hoạt động trải nghiệm.	13	26.9	25	48.1	14	25.0	1.98	0.72
5	Thông qua các trò chơi học tập	12	23.1	15	28.8	25	48.1	1.75	0.81
6	Thông qua các tình huống thực tế	12	23.1	22	42.3	18	34.6	1.88	0.75

Bảng 4 cho thấy, việc hình thành kỹ năng tự học thông qua nhiều hình thức khác nhau, tuy nhiên mức độ sử dụng các hình thức không đồng đều. Trong đó, hình thức giáo viên sử dụng thường xuyên nhất là:

“Thông qua các bài học trên lớp” (ĐTB là 2.73, ĐLC là 0.44). Đây là điều dễ hiểu, vì đối với học sinh lớp 1, hình thành kỹ năng tự học phải bắt đầu từ những buổi học đầu tiên trên giảng đường, cô phải cần mẫn

hướng dẫn các em đọc từng chữ cái, viết từng nét để các em quen dần. Theo cô N.T. L: *Với học sinh lớp 1, hướng dẫn học sinh cách học, cách tự học là rất khó khăn, cô phải tập trung hướng dẫn học sinh ngay từ những buổi đầu đến lớp và ngay trong từng bài học trong chương trình.*

Tiếp theo, hình thành kỹ năng tự học “*Thông qua việc giao các bài tập về nhà*”. (ĐTB là 2.69, DLC là 0.46). Đây là hình thức phổ biến và cần có sự phối hợp chặt chẽ với phụ huynh thì mới đem lại hiệu quả. Bên cạnh những hình thức được giáo viên sử dụng thường xuyên, còn một số hình thức giáo viên chưa tận dụng để rèn luyện kỹ năng tự học cho học sinh như “*Thông*

qua hoạt động trải nghiệm”, “*Qua trò chơi học tập*”... Giáo viên cần tận dụng các hình thức này để hình thành kỹ năng tự học cho học sinh.

Tóm lại, có bao nhiêu loại hình học tập thì có bấy nhiêu loại hình kỹ năng chuyên biệt cho học sinh. Vậy nên mỗi giáo viên cần nắm vững, tận dụng tốt các hình thức giáo dục nhằm hình thành có hiệu quả các kỹ năng tự học cho học sinh lớp 1.

2.3.4. Những yếu tố ảnh hưởng đến hình thành kỹ năng tự học cho học sinh lớp 1 tại trường tiểu học

Có nhiều yếu tố ảnh hưởng đến việc hình thành kỹ năng tự học cho học sinh lớp 1, qua khảo sát chúng tôi thu được kết quả sau:

Bảng 5. Yếu tố ảnh hưởng đến hình thành kỹ năng tự học của học sinh lớp 1 tại trường Tiểu học

STT	Yếu tố	Mức độ						ĐTB	ĐLC
		Ảnh hưởng nhiều		Ảnh hưởng ít		Không ảnh hưởng			
		SL	%	SL	%	SL	%		
Các yếu tố về phía học sinh									
1	Nhu cầu, hứng thú học tập của học sinh	29	55.8	20	38.5	3	5.8	2.50	0.60
2	Năng lực của	33	63.5	18	34.6	1	1.9	2.62	0.52
	từng học sinh								
3	Lòng quyết tâm, ý chí học sinh	42	80.8	8	15.4	2	3.8	2.77	0.50
4	Tính cách, khí chất của học sinh	18	34.6	27	51.9	7	13.5	2.21	0.66
Các yếu tố thuộc về nhà trường và giáo viên									
5	Cơ sở vật chất, trang thiết bị của nhà trường	21	40.4	28	53.8	3	5.8	2.35	0.58

6	Thái độ, mối quan hệ của giáo viên với học sinh	39	75.0	13	25.0	0	0	2.75	0.43
7	Phương pháp giảng dạy, hướng dẫn của giáo viên	40	76.9	12	23.1	0	0	2.77	0.42
8	Sự phối hợp giữa giáo viên và phụ huynh	36	69.2	16	30.8	0	0	2.69	0.46

Từ bảng 5 trên ta có thể thấy rằng: Đa số các yếu tố về phía nhà trường, giáo viên và học sinh đều ảnh hưởng đến việc hình thành kỹ năng tự học của học sinh tiểu học.

Về phía nhà trường và giáo viên: *Yếu tố có ảnh hưởng lớn nhất là “Phương pháp giảng dạy, hướng dẫn của giáo viên”* (ĐTB = 2.77, ĐLC = 0.42), cho thấy vai trò quan trọng của giáo viên trong việc giúp học sinh rèn luyện kỹ năng tự học. *“Thái độ, mối quan hệ giữa giáo viên và học sinh”* (ĐTB = 2.75) và *“Sự phối hợp giữa giáo viên và phụ huynh”* (ĐTB = 2.69) cũng đóng vai trò quan trọng, vì sự hỗ trợ từ giáo viên và phụ huynh giúp học sinh duy trì động lực và phương pháp học tập hiệu quả. *“Cơ sở vật chất, trang thiết bị của nhà trường”* (ĐTB = 2.35) có ảnh hưởng ở mức trung bình, cho thấy điều kiện học tập tuy quan trọng nhưng chưa phải yếu tố quyết định.

Về phía học sinh: Yếu tố ảnh hưởng mạnh nhất là *“Lòng quyết tâm, ý chí học sinh”* (ĐTB = 2.77, ĐLC = 0.50). Đây là điều dễ hiểu sự kiên trì giúp học sinh vượt qua khó khăn và thực hiện tốt nhiệm vụ học tập. *“Năng lực học sinh”* (ĐTB = 2.62) và *“Nhu cầu, hứng thú học tập”* (ĐTB = 2.50) cũng có tác động lớn, vì khi học sinh có

năng lực và động lực học tập, các em sẽ chủ động hơn trong việc rèn luyện kỹ năng tự học. *“Tính cách, khí chất của học sinh”* (ĐTB = 2.21, ĐLC = 0.66) có mức ảnh hưởng thấp hơn, cho thấy yếu tố này có sự khác biệt đáng kể giữa các cá nhân.

Tóm lại, việc hiểu được các yếu tố chủ quan và khách quan ảnh hưởng đến việc hình thành kỹ năng tự học cho học sinh là căn cứ quan trọng để chúng tôi đề xuất biện pháp, giúp học sinh rèn luyện kỹ năng tốt hơn.

2.4. Biện pháp hình thành kỹ năng tự học cho học sinh lớp 1

Biện pháp 1: Hướng dẫn kỹ năng tự học cho học sinh theo quy trình khoa học

Mục đích: Để hình thành và rèn luyện kỹ năng tự học cho học sinh lớp 1, giáo viên cần xây dựng một quy trình tự học cụ thể, hướng dẫn học sinh thực hiện theo từng bước và lặp đi lặp lại trong các hoạt động. Điều này giúp học sinh từng bước hình thành thói quen tự học một cách chủ động, hiệu quả.

Cách thực hiện:

Kỹ năng tự học bao gồm nhiều nhóm kỹ năng thành phần khác nhau, vì vậy giáo viên cần hướng dẫn đầy đủ, tránh chỉ tập trung vào một vài kỹ năng mà bỏ qua những

kỹ năng quan trọng khác. Để đảm bảo hiệu quả, giáo viên có thể xây dựng quy trình tự học theo các bước sau:

Bước 1: Xác định mục đích, ý nghĩa của việc tự học. Đây là bước quan trọng giúp học sinh hiểu rõ ý nghĩa, mục đích của việc tự học, từ đó hình thành động lực học tập. Giáo viên có thể thực hiện thông qua các bài giảng trên lớp, kể chuyện truyền cảm hứng hoặc tổ chức hoạt động trải nghiệm để khuyến khích học sinh đặt ra và chia sẻ mục tiêu học tập của bản thân.

Bước 2: Lập kế hoạch tự học. Lập kế hoạch học tập giúp học sinh học một cách khoa học, hợp lý theo nề nếp, thói quen. Giáo viên có thể giúp học sinh xây dựng kế hoạch học tập theo ngày, tuần và tháng theo một quy trình nhất định. Có thể sử dụng hình ảnh, sơ đồ, bảng màu để tạo hứng thú cho học sinh khi thực hiện.

Bước 3: Thực hiện kế hoạch. Việc thực hiện kế hoạch giúp học sinh rèn luyện tính kỷ luật, hình thành thói quen và phát triển kỹ năng học tập độc lập. Giáo viên cần hướng dẫn học sinh cách làm bài tập theo từng bước, khuyến khích sự kiên trì, tránh vội vàng hoặc bỏ dở giữa chừng. Đồng thời, thường xuyên động viên, khen ngợi để tạo động lực, giúp học sinh duy trì tinh thần tự giác và hứng thú trong quá trình tự học.

Bước 4: Kiểm tra, đánh giá kết quả tự học. Kiểm tra và đánh giá giúp học sinh nhận thức được mức độ tiếp thu kiến thức, từ đó điều chỉnh cách học phù hợp. Giáo viên hướng dẫn học sinh cách tự kiểm tra bài, phát hiện lỗi sai và rút kinh nghiệm. Đồng thời, phối hợp với phụ huynh để theo dõi, hỗ trợ và động viên, giúp học sinh hình thành kỹ năng tự đánh giá và nâng cao hiệu quả tự học.

Biện pháp 2: Thường xuyên khích

lệ, động viên, phát huy tính tích cực của học sinh trong quá trình rèn luyện kỹ năng tự học

Mục đích: Kỹ năng tự học không chỉ là nền tảng giúp học sinh tiếp thu kiến thức hiệu quả mà còn rèn luyện tinh thần chủ động, tự giác trong học tập. Tuy nhiên, việc hình thành kỹ năng này, đặc biệt ở học sinh lớp 1, là một quá trình dài và nhiều thử thách. Do đó, sự động viên, khích lệ kịp thời từ giáo viên sẽ giúp học sinh có thêm niềm tin, động lực để kiên trì rèn luyện và đạt kết quả tốt.

Cách thực hiện:

Trong quá trình hướng dẫn học sinh rèn luyện kỹ năng tự học, giáo viên cần thường xuyên tuyên dương, khen ngợi để tạo động lực cho các em. Khi học sinh gặp khó khăn, giáo viên không nên trách phạt mà cần khích lệ, giúp các em tìm ra phương pháp học tập phù hợp.

Ví dụ: Khi đánh giá hoạt động tự học, nếu học sinh chưa hoàn thành tốt nhiệm vụ, giáo viên có thể hướng dẫn các em cách lập kế hoạch học tập, tìm kiếm tài liệu hoặc duy trì thói quen học tập đều đặn.

Học sinh có thể gặp khó khăn trong việc duy trì sự kiên trì và dễ bỏ dở giữa chừng. Vì vậy, giáo viên cần quan tâm, hướng dẫn từng bước, giúp các em từng bước tiến bộ và hình thành thói quen tự học bền vững.

Biện pháp 3: Hình thành, rèn luyện kỹ năng tự học cho học sinh thông qua các hình thức giáo dục đa dạng

Mục đích: Việc rèn luyện kỹ năng tự học cho học sinh lớp 1 cần được thực hiện linh hoạt, phù hợp với đặc điểm tâm lý và khả năng nhận thức của các em. Sử dụng đa dạng các hình thức giáo dục sẽ giúp học sinh hứng thú hơn với việc tự học, tiếp thu

kiến thức một cách tự nhiên và hiệu quả hơn. Đồng thời, điều này giúp các em phát triển tư duy độc lập, khả năng tìm tòi và ý thức tự giác trong học tập.

Cách thực hiện:

- Trên lớp, giáo viên hướng dẫn phương pháp tự học, khuyến khích học sinh đặt câu hỏi, suy nghĩ độc lập và chủ động khám phá kiến thức.

- Khi giao bài tập về nhà, giáo viên nên thiết kế nhiệm vụ mang tính tìm tòi, giúp học sinh rèn luyện thói quen tự học có định hướng.

- Việc ứng dụng công nghệ trong học tập cũng nên được lồng ghép một cách hợp lý, thông qua các phần mềm và tài liệu trực tuyến an toàn, giúp học sinh tiếp cận kiến thức một cách trực quan, sinh động.

- Giáo viên có thể tổ chức các hoạt động trải nghiệm, đưa ra những tình huống thực tế để học sinh quan sát, thực hành và tự rút ra bài học.

- Các trò chơi học tập cũng là công cụ hữu ích để tạo hứng thú, giúp học sinh vừa chơi vừa củng cố kiến thức.

- Quan trọng nhất, giáo viên cần linh hoạt áp dụng các hình thức giáo dục để từng bước giúp các em hình thành thói quen, kỹ năng tự học một cách chủ động, bền vững.

Biện pháp 4: Giáo viên thường xuyên phối hợp với phụ huynh trong việc hình thành và rèn luyện kỹ năng tự học cho học sinh

Mục đích: Sự phối hợp chặt chẽ giữa giáo viên chủ nhiệm với phụ huynh góp phần nâng cao hiệu quả trong quá trình hình thành kỹ năng tự học cho học sinh, tránh tình trạng “trống đánh xuôi, kèn thổi ngược”.

Cách thực hiện:

- Ngay từ đầu năm học, giáo viên nên

lập nhóm Zalo của lớp để hỗ trợ phụ huynh trong việc hướng dẫn học sinh tự học tại nhà.

- Cần thống nhất cách dạy, kỹ thuật và mẹo giúp học sinh dễ tiếp thu, tránh sự khác biệt giữa cách dạy của giáo viên và phụ huynh.

- Giáo viên thường xuyên thông báo tình hình lớp, khéo léo động viên phụ huynh kiên trì đồng hành cùng con.

- Có thể in phiếu bài tập cuối tuần để phụ huynh dễ dàng theo dõi và kiểm tra.

- Việc phụ huynh quay video tự học của con giúp giáo viên có tư liệu khen ngợi, điều chỉnh kịp thời.

- Quan trọng nhất, giáo viên cần làm rõ với phụ huynh rằng tự học không có nghĩa là ép buộc hay phó mặc, mà cần một quy trình khoa học, duy trì hàng ngày và có sự giám sát phù hợp.

3. KẾT LUẬN

Hình thành và rèn luyện kỹ năng tự học cho học sinh, đặc biệt là học sinh lớp 1 là một trong những yếu tố quan trọng trong quá trình dạy và học ở tiểu học.

Kết quả nghiên cứu cho thấy, đa số giáo viên đều nhận thức rõ tầm quan trọng của việc hình thành kỹ năng tự học cho học sinh lớp 1. Kỹ năng tự học được thể hiện qua nhiều kỹ năng thành phần, trong đó các kỹ năng thường xuyên được giáo viên rèn luyện cho học sinh bao gồm: *kỹ năng viết chữ, ghi chép bài; đọc hiểu cơ bản; ghi nhớ bài học, tập trung chú ý....* Tuy nhiên, một số kỹ năng khác như *quản lý thời gian, tìm kiếm thông tin học tập; sắp xếp sách vở và dụng cụ học tập vẫn chưa được chú trọng đúng mức.*

Giáo viên rèn luyện kỹ năng tự học cho học sinh lớp 1 thông qua nhiều hình thức, trong đó phổ biến nhất là “*Thông qua các*

bài học trên lớp” và “Thông qua việc giao bài tập về nhà”. Tuy nhiên, các hình thức khác như: *“Thông qua hoạt động trải nghiệm”*; *“Thông qua các trò chơi học tập”*, *“Thông qua tình huống thực tế”* vẫn chưa được tận dụng tối đa. Bên cạnh đó, việc hình thành kỹ năng tự học của học sinh

lớp 1 chịu ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố, trong đó quan trọng nhất là *phương pháp giảng dạy và hướng dẫn* của giáo viên, cùng với *sự quyết tâm, ý chí của học sinh*.

Dựa trên kết quả khảo sát thực trạng, bài viết đề xuất một số biện pháp nhằm hình thành kỹ năng tự học cho học sinh lớp 1.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Ban Bí thư Trung ương Đảng (2011), *Hồ Chí Minh toàn tập* (Tập 5), nhà xuất bản Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [2] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2013), *Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*.
- [3] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Chương trình Giáo dục phổ thông, chương trình tổng thể*.
- [4] Phạm Thị Kim Cúc & Đinh Thị Thúy Hiền (2022), *“Thực trạng và biện pháp phát triển kỹ năng tự học cho sinh viên năm thứ nhất khoa Ngoại ngữ, Trường Đại học Hùng Vương” Tạp chí Giáo dục*, 50 (2), 25-29.
- [5] Nguyễn Đức Giang (2021), *Phát triển năng lực tự học cho sinh viên đại học sư phạm theo tiếp cận dạy học tích cực* (Luận án tiến sĩ Khoa học giáo dục), Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.
- [6] Trần Thị Hà Giang (2013), *“Nâng cao năng lực tự học, tự nghiên cứu cho giáo viên Phổ thông đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Rèn luyện Kỹ năng tự học cho sinh viên Sư phạm - cầu nối nâng cao chất lượng tự học cho giáo viên THPT”*, tháng 11/2013, TP. Hồ Chí Minh. Nhà xuất bản Viện Khoa học Giáo dục. TP. Hồ Chí Minh, 233-242.
- [7] Phạm Minh Hạc (2003), *Giáo dục và phát triển con người*, nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.
- [8] Nguyễn Thị Kiều Thu (2020), *“Phát triển năng lực tự học cho sinh viên Học viện Phật giáo Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh. Tạp chí Giáo dục”*, 485, 39-43.

Liên hệ:

ThS. Nguyễn Thị Xuân Hương

Khoa Giáo dục tiểu học - Mầm non, Trường Đại học Quảng Bình

Địa chỉ: 18 Nguyễn Văn Linh, phường Đồng Thuận, tỉnh Quảng Trị

Email: hivongngaymai2011@gmail.com

Ngày nhận bài: 10/3/2025

Ngày gửi phản biện: 6/4/2025

Ngày duyệt đăng: 15/3/2026